

Bản án số: **364/2022/HSPT**

Ngày: 19/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương

Bà Đinh Thị Kiều Lương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Huy Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 243/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2022/HSST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Thị Mỹ D**, sinh năm 1975 tại Cần Thơ, nơi cư trú: khu phố Tân A, phường Tân Đông H, thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương, nghề nghiệp: buôn bán, trình độ học vấn: 06/12, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, giới tính: Nữ, quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1949 và bà Trần Thị L, sinh năm 1947. Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình và có 01 con chung sinh năm 2001 với anh Phan Thanh T, sinh năm 1967 và có 02 con chung với anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1965, con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 2 bị cáo và 01 bị hại không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/12/2021, Bùi Chí H điện thoại rủ Trần Quang T đi trộm cắp tài sản để bán kiếm tiền tiêu xài thì T đồng ý nên H điều khiển xe mô tô biển số 60A-077.17 đến phòng trọ của T, tại Khu phố 4, phường Long B, thành phố Biên Hoà. Sau đó, H đưa xe mô tô để T chở H đi tìm ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi ngang qua trước tiệm của anh Hoàng Bá C, thì H phát hiện trước tiệm có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 60F3-090.33, chìa khoá còn cắm sẵn trên xe thì H nói T quay xe lại để H lấy trộm chiếc xe trên. T điều khiển xe quay đầu lại và đến chỗ dựng chiếc xe mô tô biển số 60F3-090.33 để H xuống đi đến ngồi lên xe mở khoá nổ máy bỏ chạy thì bị anh Cao Sơn C, đang ngồi đối diện phát hiện truy hô đuổi theo nhưng H và T đã bỏ chạy thoát. Sau khi trộm được xe thì T gọi điện thoại cho H chạy qua khu vực phường Bình A, thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương để bán xe. H điều khiển xe qua gặp T và T liền gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Mỹ D đến để bán xe, T nói với D là xe mô tô nhãn hiệu Vision trên là do T và H vừa mới trộm cắp được mà có và bán với giá 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng). D biết rõ là xe do trộm cắp được mà có nhưng do ham rẻ nên vẫn đồng ý mua, D trả tiền cho T và H rồi lấy xe về và D bán lại cho người tên Ngọc (không rõ họ, địa chỉ) với giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Có tiền H và T dùng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để mua ma túy sử dụng, còn lại 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) chia đôi mỗi người 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Đến sáng ngày 26/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà phối hợp với Công an phường Tam H tiến hành truy xét, đã phát hiện và bắt giữ khẩn cấp đối với H và T, còn D có nơi cư trú rõ ràng nên không tạm giữ. Tại Cơ quan điều tra các đối tượng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 517/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hoà kết luận: “chiếc xe mô tô hiệu Vision, biển số 60F3-090.33” có giá trị là 23.170.000 đồng (Hai mươi ba triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Về dân sự : anh Hoàng Bá C yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 23.170.000 đồng (Hai mươi ba triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng). Hiện các bị cáo H, T chưa bồi thường.

*Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2022/HSST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hoà quyết định:*

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

## 2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Thị Mỹ D 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt: Bùi Chí H 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, Trần Quang T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Án sơ thẩm cũng còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/5/2022, Nguyễn Thị Mỹ D kháng cáo xin hưởng án treo.

*Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:* Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo D 08 (Tám) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp Đơn xác nhận của địa phương về việc gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi cha mẹ già và 3 con nhỏ. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại (thay cho bị cáo H và T) số tiền 15.000.000đ và được bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên, đây chỉ là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị cáo D: tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo D 08 (Tám) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng người đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo D xin được hưởng án treo do bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp Đơn xác nhận của địa phương về việc gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi cha mẹ già và 03 con nhỏ. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại (thay cho bị cáo H và T) số tiền 15.000.000đ và được bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con. Bị cáo D có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định pháp

luật. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, cho bị cáo D được hưởng án treo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2022/HSST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Mỹ D 08 (Tám) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D cho Ủy ban nhân dân phường Tân Đông H, thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an TP. Biên Hòa;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- TAND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- UBND P. Tân Đông Hiệp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Lệ Trang**